

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-PT

Ngày: 14-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLPT-HS ngày 10/01/2020 đối với bị cáo Ngô Việt H; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-PT ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Ngô Việt H**, sinh năm 1995 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn PH, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 09/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Ngô Văn X, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1960. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Lê Anh T, bị hại ông Huỳnh Các, ông Nguyễn Ngọc Nam, ông Phạm Nguyên H không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Anh T đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Quá trình sinh sống, Lê Anh T quen biết với Ngô Việt H và rủ rê cùng nhau

thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên các địa bàn của tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 05/5/2019, Ngô Việt H dùng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49D1-414.50 của mình chở Lê Anh T đi từ huyện Lâm Hà ra huyện Đức Trọng để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang nhà một hộ dân đang tổ chức đám cưới ở thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, T và H thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49E1-643.45 của ông Huỳnh Các đang dựng trước sân nhà cạnh nơi tổ chức đám cưới, lợi dụng không có ai trông coi nên bàn bạc nhau trộm cắp. Lúc này, H ở trên xe cạnh giới còn T tiến lại xe 49E1-643.45 giắt dây điện ổ khóa xe và dùng 01 sợi dây đồng mang theo sẵn đầu nối vào dây điện của xe để khởi động máy rồi chạy về hướng thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, H nhìn thấy T đã lấy trộm được xe thì chạy xe của mình theo. Cả hai mang xe vừa trộm cắp được ra công viên thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng bán cho một người tên Út (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 2.500.000 đồng. Số tiền này, T chia cho H 1.200.000 đồng còn T giữ lại 1.300.000 đồng, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào sáng ngày 08/5/2019, Lê Anh T cùng đối tượng tên Sắc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi từ thành phố Hồ Chí Minh về huyện Lâm Hà bằng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát: 49D1-414.50 của Ngô Việt H, đến khoảng 09 giờ cùng ngày, cả hai dừng xe ở xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc để Sắc vào bưu điện xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc gửi tiền. Lúc này, T ngồi trên xe ở ngoài sân đợi thì thấy xe hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49K1-445.18 của anh Nguyễn Ngọc Nam dựng cạnh xe của mình không có ai trong coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. T mở cốp xe của mình lấy tua vít mang theo sẵn rồi phá khóa xe 49K1-445.18 của anh Nam. Sắc sau khi gửi tiền đi ra thì nhìn thấy T đang phá khóa xe nên hỏi “Định lấy xe này à?”, T gật đầu. Thấy vậy, Sắc lấy xe 49D1-414.50 chạy đi trước về hướng về thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời T cũng phá được khóa xe của anh Nam nên chạy theo Sắc. Sau khi đến thành phố Hồ Chí Minh, T đưa xe vừa trộm cắp được cho Sắc đi tiêu thụ, T được chia 2.000.000 đồng từ việc bán xe và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Vào sáng ngày 11/5/2019, Ngô Việt H chở Lê Anh T đi từ huyện Lâm Hà xuống thành phố Hồ Chí Minh bằng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49D1-414.50 của H, mục đích trên đường đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi qua thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, T và H thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số kiểm soát 49H1-057.29 của ông Phạm Nguyên H đang dựng trước sân nhà của hộ dân đang tổ chức đám cưới, không có ai trông coi nên bàn bạc với nhau trộm cắp. Lúc này, H ngồi trên xe cạnh giới còn T tiến lại xe của ông Phạm Nguyên H dùng 01 sợi dây đồng mang theo sẵn đầu nối vào dây điện của xe để khởi động xe rồi chạy theo hướng

thành phố Hồ Chí Minh, H thấy T trộm cắp được xe thì chạy theo. Cả hai mang xe Yamaha Sirius biển số kiểm soát 49H1-057.29 vừa trộm cắp được xuống khu vực đèo Chuối thuộc địa phận thành phố Bảo Lộc bán cho người tên Út (chưa rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 2.700.000 đồng. Số tiền này T chia cho H 1.300.000 đồng còn T giữ lại 1.400.000 đồng, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị Cơ quan điều tra mời lên làm việc, Lê Anh T và Ngô Việt H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 84/CTr-VKS ngày 15/11/2015 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự và Ngô Việt H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 83/2019/HS-PT ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Lê Anh T, Ngô Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Anh T 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 12/7/2019).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Việt H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngày 10/12/2019 bị cáo Ngô Việt H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm; giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận. Trong khoảng tháng 05/5/2019 bị cáo Ngô Việt H cùng bị cáo Lê Anh T đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn của tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

Vào ngày 05/5/2019, bị cáo Lê Anh T và bị cáo Ngô Việt H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49E1-643.45 của ông Huỳnh Các; ngày 11/5/2019 bị cáo Lê Anh T và bị cáo Ngô Việt H đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49H1-057.29 của ông Phạm Nguyên H.

Theo kết luận định giá tài sản số 113/KL-HĐĐG ngày 31/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49E1-643.45 đã qua sử dụng được định giá 10.290.000 đồng. Theo kết luận định giá tài sản số 56/KLĐG ngày 25/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số kiểm soát 49H1-057.29 đã qua sử dụng được định giá 8.000.000 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo, lời khai của người hại, kết luận định giá trong tổ tụng hình sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Ngô Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, tội phạm trộm cắp tại địa phương xảy ra phức tạp và có xu hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả, đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo 02 lần phạm tội trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phân hóa vai trò của bị cáo để xử phạt 15 tháng là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo phạm tội nhiều lần nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Việt H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Ngô Việt H không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Việt H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Ngô Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Việt H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ngô Việt H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Bình

Nguyễn Duy Hoài

Nguyễn Văn Bình

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND (04), VKSND cấp sơ thẩm (01);
- CSĐT Công an huyện Bảo Lâm (01);
- THAHS huyện Bảo Lâm (03);
- Phòng KTNV&THA (03);
- Bị cáo (*để thi hành*) (01);
- Lưu hồ sơ (01), Ấn văn (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bình

